TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2026/HS-ST
Ngày 15-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Xuân Lam**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Trần Văn An**
Ông **Phạm Trung Thành**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp *tham gia phiên tòa:* Ông **Đinh Văn Thông** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Ngô Tấn L, sinh ngày 09/01/1994, tại tỉnh Đồng Tháp. CCCD số 082, HKTT và chỗ ở hiện nay: ấp H, xã C, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là Ngô Thanh L (1970), mẹ là Lê Thị Tuyết L (1969); Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần. Ngày 31/01/2023, bị Tòa án nhân dân (TAND) huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là TAND khu vực 5 – Đồng Tháp) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 03/10/2024. Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung gia đình tại ấp H, xã C, tỉnh Đồng Tháp, học hết lớp 12 sau đó đi làm tại ấp H, xã C, tỉnh Đồng Tháp. Ngày 03/10/2024 bị áp dụng quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của Uỷ ban nhân dân (UBND) xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã C, tỉnh Đồng Tháp), thời hạn quản lý từ ngày 03/10/2024 đến ngày 03/10/2026. Bị bắt, tạm giam từ ngày 08/10/2025 cho đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Tấn L là đối tượng đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của Uỷ ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã C, tỉnh Đồng Tháp), thời hạn quản lý từ ngày 03/10/2024 đến ngày 03/10/2026.

Vào khoảng tháng 03/2025 (không rõ ngày cụ thể) đến ngày 02/8/2025, Ngô Tấn L nảy sinh ý định sử dụng trái phép chất ma túy nên đã 04 lần gặp người tên Tuấn A (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) tại bãi đất trống phía trước Trung tâm dạy nghề và đào tạo lái xe huyện Cái Bè (cũ) thuộc ấp H, xã C, tỉnh Đồng Tháp để mua ma túy sử dụng, mỗi lần mua 200.000 đồng và mua 01 đoạn ống thủy tinh có một đầu phình to dạng phễu (nỏ) với giá 50.000 đồng. L đem ma túy và nỏ về nhà mẹ ruột là bà Lê Thị Tuyết L, sinh năm 1969, địa chỉ ấp H, xã C, tỉnh Đồng Tháp, vào nhà vệ sinh tự chế tạo bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng cách: Lấy chai nhựa trong suốt có nắp màu đen (có sẵn ở nhà), sử dụng bật lửa đốt nóng 01 đầu của nỏ rồi hơ nóng vào nắp chai tạo 02 lỗ tròn để gắn nỏ và ống hút nhựa vào, sau đó đổ nước vào chai nhựa, đổ ma túy vào nỏ đốt nóng ma túy để tạo hơi hít sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, L đem bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất trong phòng ngủ của L.

Đến 12 giờ 30 phút ngày 07/8/2025, Công an xã C tiến hành kiểm tra căn nhà của Ngô Tấn L ở ấp H, xã C, tỉnh Đồng Tháp. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện và tạm giữ trong phòng ngủ của L: 02 nỏ dài 12cm, 02 nỏ dài 13.5cm có chứa chất tinh thể trắng nghi là ma túy, 01 nỏ dài 13.2cm, 01 nỏ dài 14cm, 01 nỏ dài 14.5cm (trong đó: có 03 nỏ có đầu phễu vỡ), tất cả nỏ có đường kính 0.6cm; 01 hộp giấy kích thước (15x10x50)cm; 04 bao ni lông trong suốt còn dính ít tinh thể trắng nghi là ma túy; 01 bình nhựa trắng nắp đen, cao 12.5cm, nắp có khoét 02 lỗ tròn: lỗ có gắn nỏ thủy tinh (nguyên vẹn), 01 lỗ gắn ống hút màu vàng (bằng nhựa) bên trong nỏ thủy tinh có chứa tinh thể nghi là ma túy; 01 bật lửa gas màu trắng; 01 kềm kim loại màu trắng có chữ "KENPRO M401"; 01 bình nhựa tự chế màu trắng quấn băng keo đen, có quai cầm, nắp nhựa đỏ có khoét 02 lỗ tròn nhỏ, cao 13.5cm.

Qua làm việc, Ngô Tấn L thừa nhận hành vi mua ma túy, loại Methamphetamine về sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng.

Kết luận giám định số 3752/KL-KTHS ngày 11/9/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Mẫu ký hiệu từ M1.1 đến M1.7 (07 nỏ thủy tinh) gửi giám định đều có tìm thấy thành phần chất ma túy Methamphetamine, không xác định được khối lượng do mẫu dạng vết.

+ Mẫu ký hiệu từ M2.1 đến M2.4 (04 bao ni lông) gửi giám định đều có tìm thấy thành phần chất ma túy Methamphetamine, không xác định được khối lượng do mẫu dạng vết.

+ Mẫu ký hiệu M3 (bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma túy) gửi giám định có tìm thấy thành phần chất ma túy Methamphetamine, thể tích: 89 mL. Khối lượng chất ma túy Methamphetamine trong 89 mL là 0,148 gam.

+ Mẫu ký hiệu M4 gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 57/2022/ND-CP đề ngày 25 tháng 8 năm 2022 và Nghị định số 90/2024/NĐ-CP đề ngày 17 tháng 7 năm 2024 sửa đổi, bổ sung danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy của Chính Phủ.

+ Không hoàn lại đối tượng giám định (mẫu kí hiệu M1, M2, M3 và M4). Mẫu đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Kết luận giám định số 1066/KL-KTHS ngày 16/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Không tìm thấy các chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa trong mẫu nước tiểu chứa trong 01 (một) chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đậy kín, ghi thu của Ngô Tấn L. Do mẫu giám định đã sử dụng hết nên không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra, Ngô Tấn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng của vụ án, gồm:

- 07 (bảy) nỏ thủy tinh (trong đó có 03 nỏ bị bể), ký hiệu từ M1.1 đến M1.7 tất cả được đựng trong 01 túi niêm phong, có chữ ký, ghi tên Nguyễn Văn Linh, Ngô Minh Kha, Trần Văn Ngon, Lê Thị Tuyết Lan, Ngô Tấn Lộc và hình dấu tròn màu đỏ CÔNG AN XÃ CÁI BÈ - CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP, được niêm phong theo quy định của pháp luật (Ký hiệu M1), cụ thể:

+ 02 (hai) nỏ thủy tinh, mỗi nỏ dài 12cm, đường kính 0,6cm;

+ 02 (hai) nỏ thủy tinh, mỗi nỏ dài 13,5cm, đường kính 0,6cm, có chứa chất tinh thể trắng nghi là ma túy;

+ 01 (một) nỏ thủy tinh dài 13,2cm, đường kính 0,6cm;

+ 01 (một) nỏ thủy tinh dài 14cm, đường kính 0,6cm;

+ 01 (một) nỏ thủy tinh dài 14,5cm, đường kính 0,6cm;

- 04 (bốn) bao ni lông trong suốt, còn dính tinh thể trắng nghi là ma túy ký hiệu từ M2.1 đến M2.4 tất cả được đựng trong 01 túi niêm phong, có chữ ký, ghi tên Nguyễn Văn Linh, Ngô Minh Kha, Trần Văn Ngon, Lê Thị Tuyết Lan, Ngô Tấn Lộc và hình dấu tròn màu đỏ CÔNG AN XÃ CÁI BÈ - CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP, được niêm phong theo quy định của pháp luật (Ký hiệu M2) cụ thể:

+ 01 (một) bao ni lông viền màu trắng kích thước (2,7x2,7)cm;

+ 01 (một) bao ni lông viền màu xanh lá kích thước (3,5x3,8)cm;

+ 01 (một) bao ni lông viền màu xanh dương kích thước (5x6)cm;

+ 01 (một) bao ni lông viền màu đỏ kích thước (5x4,5)cm;

- 01 (một) bình nhựa trắng nắp đen, cao 12,5cm, nắp có khoét 02 (hai) lỗ tròn: 01 (một) lỗ có gắn nỏ thủy tinh (nguyên vẹn), 01 (một) lỗ gắn ống hút màu vàng (bằng nhựa), bên trong nỏ thủy tinh có chứa tinh thể nghi là ma túy được đựng trong 01 túi niêm phong, có chữ ký, ghi tên Nguyễn Văn Linh, Ngô Minh Kha, Trần Văn Ngon, Lê Thị Tuyết Lan, Ngô Tấn L và hình dấu tròn màu đỏ CÔNG AN XÃ CÁI BÈ - CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP, được niêm phong theo quy định của pháp luật (Ký hiệu M3);

- 01 (một) bình nhựa tự chế, màu trắng, quấn băng keo màu đen, có quai cầm, nắp nhựa màu đỏ có khoét 02 (hai) lỗ tròn nhỏ, cao 13,5cm, được đựng trong 01 túi niêm phong, có chữ ký, ghi tên Nguyễn Văn Linh, Ngô Minh Kha, Trần Văn Ngon, Lê Thị Tuyết Lan, Ngô Tấn Lộc và hình dấu tròn màu đỏ CÔNG AN XÃ CÁI BÈ - CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP, được niêm phong theo quy định của pháp luật (Ký hiệu M4);

- Mẫu nước tiểu của Ngô Tấn L thu ngày 07/8/2025 được chứa trong chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng, được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Linh, Huỳnh Thanh Ngơn, Ngô Tấn Lộc, Võ Thành Đạt, Nguyễn Văn Biết và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP – CÔNG AN XÃ CÁI BÈ trên túi niêm phong;

- 01 hộp giấy kích thước (15x10x5) cm;

- 01 điện thoại di động màu đen, dạng phím bấm, có chữ NOKIA;

- 01 bật lửa gas màu trắng;

- 01 kềm kim loại màu trắng có chữ KENPRO M401;

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh OPPO A12, kiểu máy CPH2083 (bị nứt màn hình).

Các vật chứng đang được Cơ quan điều tra tạm giữ, chờ xử lý.

Đối với hành vi Ngô Tấn L tàng trữ 08 nỏ thủy tinh: Kết quả điều tra làm rõ 07 nỏ thủy tinh cũ do L mua của Huỳnh Quốc H để sử dụng ma túy vào khoảng năm 2022 (trước khi bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2023), các nỏ đã cũ, L không còn sử dụng trong đó có 03 nỏ bị bể nên hành vi không cấu thành tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 254 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của Ngô Tấn L: Quá trình điều tra, L khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy nhưng Kết luận giám định không tìm thấy các chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa trong mẫu nước tiểu thu của L nên không đủ căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng tên Tuấn A có hành vi bán ma túy và nỏ thủy tinh; Huỳnh Quốc Hận bán nỏ thủy tinh cho L, do chưa rõ họ tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với bà Lê Thị Tuyết L không biết Lộc sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với bà Lan.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 27/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) Khu vực 5 - Đồng Tháp truy tố bị cáo Ngô Tấn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

** Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Ngô Tấn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Ngô Tấn L mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

** Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra xem xét giải quyết.

** Xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu đen, dạng phím bấm, có chữ NOKIA.

- Trả lại bà Lê Thị Tuyết L 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh OPPO A12, kiểu máy CPH2083 (bị nứt màn hình).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy kích thước (15x10x5) cm; 01 (một) bật lửa gas màu trắng; 01 kiềm kim loại màu trắng có chữ KENPRO M401.

Tại phiên toà, bà Lê Thị Tuyết L trình bày:

Bà L xin nhận lại điện thoại di động OPPO A12, do là điện thoại của cá nhân bà cho bị cáo mượn sử dụng, bà không biết bị cáo sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma tuý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Xét trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Tấn Đ vắng mặt. Xét, việc vắng mặt này không ảnh hưởng hoặc trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án. Nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Đạt là phù hợp.

Về nội dung:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Tấn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là

vi phạm pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 3752/KL-KTHS ngày 11/9/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu gửi giám định có thành phần chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng là 0,148 gam.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Ngô Tấn L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi bị cáo tàng trữ 08 nỏ thủy tinh: Kết quả điều tra làm rõ 07 nỏ thủy tinh cũ do bị cáo mua của Huỳnh Quốc H để sử dụng ma túy vào khoảng năm 2022 (trước khi bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2023), các nỏ đã cũ, bị cáo không còn sử dụng trong đó có 03 nỏ bị bể nên hành vi không cấu thành tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 254 Bộ luật Hình sự. Do đó không đặt ra xem xét.

Đối với hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của bị cáo: Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy nhưng Kết luận giám định không tìm thấy các chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa trong mẫu nước tiểu thu của bị cáo nên không đủ căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do đó không đặt ra xem xét.

Đối với đối tượng tên Tuấn A có hành vi bán ma túy và nỏ thủy tinh; Huỳnh Quốc H bán nỏ thủy tinh cho bị cáo, do chưa rõ họ tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm, khi có căn cứ sẽ xử lý sau. Nên không đặt ra xem xét.

Đối với bà Lê Thị Tuyết L không biết bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với bà L. Nên không đặt ra xem xét.

[3] Xét về nhân thân:

Bị cáo có 01 tiền sự là ngày 31/01/2023, bị TAND huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (nay là TAND khu vực 5 – Đồng Tháp) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 03/10/2024.

Bị cáo có nhân thân xấu là bị UBND xã Hòa Khánh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (nay là xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp) ra Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 về việc quản lý sau cai nghiện ma túy, thời hạn quản lý từ ngày 03/10/2024 đến ngày 03/10/2026.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng trong khi bị cáo đã từng đưa đi cai nghiện bắt buộc và trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện. Điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo.

Nên, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian với mức hình phạt thích đáng để nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có giấy chứng nhận về đào tạo nhân viên y tá loại khá. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tiền án, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét lượng hình phù hợp đối với bị cáo đúng luật định.

[4] Về xử lý vật chứng:

* Đối với:

- 01 hộp giấy kích thước (15x10x5)cm;
- 01 bật lửa gas màu trắng;
- 01 kềm kim loại màu trắng có chữ KENPRO M401;

Nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

* Đối với 01 điện thoại di động màu đen, dạng phím bấm, có chữ NOKIA. Xét điện thoại là của bị cáo, bị cáo không dùng để mua ma tuý. Nên trả lại bị cáo là phù hợp.

* Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh OPPO A12, kiểu máy CPH2083 (bị nứt màn hình). Bị cáo và bà L đều xác định điện thoại là của bà L, bị cáo không dùng để liên lạc mua ma tuý nên trả lại cho bà L là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[6] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Tấn L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Tấn L **03 (ba) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

* **Tịch thu tiêu huỷ:**

- 01 hộp giấy kích thước (15x10x5)cm.
- 01 bật lửa gas màu trắng.
- 01 kềm kim loại màu trắng có chữ KENPRO M401.

*** Trả lại bị cáo:**

01 điện thoại di động màu đen, dạng phím bấm, có chữ NOKIA.

*** Trả lại bà Lê Thị Tuyết L:**

01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh OPPO A12, kiểu máy CPH2083 (bị nứt màn hình).

Vật chứng nêu trên được lưu giữ tại kho của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Đồng Tháp theo Quyết định chuyển vật chứng số 31/QĐ-VKSKV5 ngày 27/02/2026 của VKSND Khu vực 5 - Đồng Tháp.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- CAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Cơ quan THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Xuân Lam